MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ CÓ NỘI TRÚ DÂN NUÔI

• TS. NGÔ QUANG SƠN
Bộ Giáo dục và Đào tạo

I. Thực trạng phát triển mô hình trường tiểu học và trung học cơ sở có nội trú dân nuôi ở các xã vùng cao đặc biệt khó khăn

Chiến lược phát triển giáo dục từ nay đến 2010 xác định: "Thực hiện công bằng trong giáo dục và tạo cơ hội học tập ngày càng tốt hơn cho các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là ở các vùng còn nhiều khó khăn".

Trường phổ thông có nội trú dân nuôi đã tồn tại và phát triển trong nhiều thập kỉ, hiện nay đang phát triển mạnh ở nhiều tỉnh miền núi, vùng dân tộc, nhưng chủ yếu tập trung ở các tỉnh miền núi phía Bắc, Trung Bộ và Tây Nguyên. Tính đến tháng 3 năm 2009, cả nước (23 tỉnh) có 1.728 trường phổ thông có nội trú dân nuôi với 149.458 HS ở nội trú, trong đó: 780 trường tiểu học (TH) với 51.015 HS; 855 trường trung học cơ sở (THCS) với 79.743 HS.

Mô hình trường TH và THCS có nội trú dân nuôi sẽ góp phần giải quyết những vấn đề sau:

+ Đảm bảo thời lượng học tập cho HS, có thể tổ chức học 2 buổi/ngày hoặc buổi học không bị "co" lại vì HS đến muộn với lí do đường xa, đi lại khó khăn.

+ Cải thiện trình độ tiếng Việt cho HS: "Nội trú" là môi trường tốt để các em HS nâng cao và làm chủ được ngôn ngữ giảng dạy trong nhà trường để có thể lĩnh hội kiến thức khoa học khác. "Nội trú" tạo điều kiện để GV tăng cường tổ chức các hoạt động nhận thức cho HS trong giờ học và ở các hoạt động nội trú.

Việc xây dựng và phát triển mô hình trường TH và THCS có nội trú dân nuôi ở các xã vùng cao đặc biệt khó khăn của 61 huyện nghèo được coi là giải pháp bền vững để huy động triệt để số HS trong độ tuổi nhập học (hàng năm số trẻ trong độ tuổi nhập học đều tăng từ 2- 3%), tỉ lệ chuyên cần cao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Nhược điểm, khó khăn

- Một bộ phận cha mẹ HS còn chưa quan tâm đến con em mình, nên các điều kiện phục vụ sinh hoạt của các em còn thiếu thốn.

- Việc tham mưu của ngành giáo dục huyện với chính quyền các cấp từ huyện đến xã chưa đủ sức thuyết phục. Còn một số bộ phận nhân dân các dân tộc tại các xã vùng cao đặc biệt khó khăn chưa nhận thức được đầy đủ về sự cần thiết phải cho con đến trường học tập.

- Khó khăn lớn nhất là đời sống kinh tế vùng cao còn nhiều thiếu thốn, nhận thức của một bộ phận đồng bào dân tộc về vai trò của giáo dục chưa đầy đủ, sự quan tâm của cấp uỷ chính quyền địa phương có nơi, có lúc thiếu sâu sát, dẫn đến giáo dục vùng cao còn nhiều hạn chế.

II. Các giải phát phát triển mô hình trường tiểu học và trung học cơ sở có nội trú dân nuôi ở các xã vùng cao đặc biệt khó khăn trong 61 huyện nghèo

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của mô hình trường tiểu học và trung học cơ sở có nội trú dân nuôi

* Ở cấp huyện: Mở hội nghị cán bộ chủ chốt.

- Nội dung: Nghe quán triệt Nghị quyết của Ban thường vụ Huyện uỷ về việc phát triển lớp học nội trú dân nuôi trong các trường TH và THCS ở các xã vùng cao đặc biệt khó khăn.

* Ở cấp cơ sở (các xã, thị trấn):

Mở hội nghị Đảng viên và giáo viên.

- Nội dung: Quán triệt Nghị quyết của Ban thường vụ Huyện uỷ và chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của các Chi bộ, Đảng bộ.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) thành lập tổ giáo viên chuyên trách. Tổ này có nhiệm vụ nghiên cứu kĩ và sâu nội dung Nghị quyết chuyên đề của Ban thường vụ Huyện uỷ, Nghị quyết chuyên đề của Phòng GD-ĐT.

- Phòng GD-ĐT phân chia các xã vùng cao đặc biệt khó khăn thành từng cụm để mở các lớp tập huấn.

2. Đẩy mạnh tính chủ động, sáng tạo của phòng GD và ĐT và đội ngũ cán bộ quản lí nhà trường

- Để tổ chức nuôi dạy HS trong các trường phổ thông có nội trú dân nuôi, ngành giáo dục tích cực tham mưu với chính quyền địa phương bổ sung cán bộ QLGD, GV có trình độ chuyên môn vững, có kinh nghiệm quản lý và giảng dạy tại các trường phổ thông có nội trú dân nuôi, phát huy vai trò của GV chủ nhiệm trong việc quản lí nội trú, giúp đỡ học sinh tự học vào buổi chiều cũng như buổi tối.

- Đẩy mạnh tính chủ động sáng tạo của phòng GD và ĐT, đội ngũ cán bộ quản lí trên địa bàn các xã vùng cao

- Phát huy vai trò tham mưu của phòng GD và ĐT huyện về phát triển lớp học nội trú dân nuôi ở các xã vùng cao đặc biệt khó khăn. Với chức năng là cơ quan tham mưu cho Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân huyện, phòng GD và ĐT phải chủ động xây dựng kế hoạch và chương trình hành động, là người tổ chức triển khai thực hiện trực tiếp.

- Ưu tiên bố trí phân công cán bộ quản lí và đội ngũ GV ở các xã vùng cao đặc biệt khó khăn là những người có sức khoẻ tốt, biết tiếng dân tộc, xông xáo, năng động có khả năng vận động quần chúng tốt, có trình độ chuyên môn vững vàng, yêu mến nghề nghiệp, có tâm huyết với sự nghiệp giáo dục vùng cao, ưu tiên phân công những cá nhân có ý thức xung phong, tình nguyện đến các xã vùng cao đặc biệt khó khăn.

3. Tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm dân tộc, nội trú và rèn luyện của học sinh dân tộc thiểu số

- Trường TH và THCS có nội trú dân nuôi tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục như các trường phổ thông bậc TH và THCS.

- Trường TH và THCS có nội trú dân nuôi còn là trung tâm văn hoá, là nơi cung cấp nguồn nhân lực góp phần phục vụ phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội tại các xã vùng cao đặc biệt khó khăn. Do đó hoạt động giáo dục và dạy học cần phải hoà nhập với địa bàn vùng dân tộc. Mọi hoạt động của trường nhằm giáo dục HS đạt mục tiêu bậc học, phát triển thể chất, tinh thần đoàn kết các dân tộc anh em, giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc, tôn trọng và bảo vệ truyền thống tốt đẹp giữa các dân tộc.

- Để đảm bảo các hoạt động giáo dục của trường có hiệu quả và phù hợp với đặc điểm của nhà trường, các nhóm hoạt động trong kế hoạch đào tạo nhà trường bao gồm:

+ Nhóm hoạt động phục vụ học tập;

+ Nhóm hoạt động lao động sản xuất;

+ Nhóm tổ chức các hoạt động nội trú, vui chơi giải trí;

+ Nhóm hoạt động xã hội đoàn thể;

+ Nhóm hoạt động dạy học văn hoá chính khoá và ngoại khoá;

+ Nhóm hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng;

+ Nhóm hoạt động phối hợp với cha mẹ và cộng đồng.

4. Tổ chức các hoạt động chăm sóc và nuôi dưỡng HS nội trú, tạo điều kiện cho HS sống khoẻ, văn minh

- Tổ chức các bữa ăn hàng ngày: muốn cho HS học tốt thì điều quan tâm hàng đầu của trường TH và THCS có nội trú dân nuôi là thay mặt cho cha mẹ HS và cộng đồng lo cho các em ăn no, mặc ấm. Việc nhà trường tổ chức bữa ăn chung ở bếp tập thể có vai trò hết sức quan trọng, các em được ăn đúng giờ, đảm bảo khẩu phần tối thiểu. Muốn tổ chức được bữa ăn tập thể cần có bảo mẫu hoặc cấp dưỡng do cha mẹ và cộng đồng phối hợp với nhà trường lo liệu.

- Hình thành thói quen vệ sinh cá nhân: là hình thức hoạt động do HS tự tiến hành. Những việc như đánh răng, rửa mặt, rửa chân tay, chải tóc, cắt móng tay, móng chân, gấp quần áo phải do HS tự làm.

+ Sử dụng và bảo quản khu vệ sinh: HS vùng dân tộc có cuộc sống rất gắn bó với thiên nhiên, các em chưa có thói quen và nề nếp sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị khu vệ sinh.

- Xây dựng nội quy và nếp sống sinh hoạt của HS: HS dân tộc thiểu số nội trú còn bỡ ngỡ với cuộc sống tập thể, với các bạn cùng trang lứa... Xây dựng nội quy và những quy định về nếp sống sinh hoạt của HS chính là những điều quy định để đảm bảo trật tự và kỉ cương trường học.

5. Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL) góp phần quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

Tổ chức các HĐGDNGLL trong trường TH và THCS có nội trú dân nuôi nằm trong kế hoạch của nhà trường nhằm góp phần củng cố, mở rộng, bổ sung và hoàn thiện kế hoạch giáo dục và dạy học trên lớp, giúp HS tăng cường quá trình tự giáo dục và phát triển nhân cách trên vốn kinh nghiệm của từng HS. Các HĐGDNGLL được tổ chức liên tục dưới sự hướng dẫn của những người làm công tác giáo dục, giúp các em tham gia hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh, phấn khởi học tập, nâng cao được hiệu quả giáo dục. Để đáp ứng các yêu cầu HĐGDNGLL của các trường phổ thông có nội trú dân nuôi có thể tổ chức các nhóm hoạt động; nhóm hoạt động phục vụ học tập, nhóm hoạt động lao động, nhóm hoạt động thể dục thể thao, nhóm hoạt động văn hoá, văn nghệ, nhóm hoạt động xã hội...

6. Tổ chức hoạt động phối hợp giữa nhà trường và cộng đồng – Yếu tố quyết định cho sự ra đời, tồn tại và phát triển của các trường TH và THCS có nội trú dân nuôi

Phối hợp giữa nhà trường và cộng đồng tốt sẽ tạo ra nguồn lực dồi dào và sức sống của trường phổ thông có nội trú dân nuôi. Nội dung phối hợp giữa nhà trường và cộng đồng rất đa dạng và phong phú:

- Nhà trường vận động cha mẹ HS và cộng đồng tham gia vào công tác giáo dục. Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với các thôn bản và tổ chức đoàn thể, ban ngành của xã tổ chức vận động cha mẹ HS đưa con em đến trường và tạo điều kiện thuận lợi cho các cháu học tập. Nhà trường phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã, Hội đồng giáo dục cử người làm bảo mẫu, chăm sóc y tế sức khoẻ cho HS.

- Cha mẹ HS tham gia vào các hoạt động của Hội cha mẹ học sinh và Hội đồng giáo dục xã.

7. Tăng cường xã hội hoá giáo dục, huy động nguồn lực trong và ngoài nước phục vụ mục tiêu đề ra

- Huy động mọi nguồn lực phục vụ mục tiêu đề ra bao gồm các giải pháp huy động nguồn vốn của Nhà nước, các cấp, các ngành, các cá nhân tổ chức trong và ngoài nước, các giải pháp huy động sự đóng góp vật chất, ngày công lao động của các tổ chức đoàn thể, các địa phương và các bậc cha mẹ học sinh. Trong thời gian tới Bộ sẽ xem xét việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của trường phổ thông có nội trú dân nuôi. Bộ đang chỉ đạo triển khai các chương trình kiên cố hóa trường học giai đoạn 2, chương trình mục tiêu của Chính phủ, các Dự án vay vốn ODA để tăng cường cơ sở vật chất, xây nhà ở nội trú cho HS, các công trình vệ sinh, nước sạch đảm bảo đủ nơi ăn, chốn ở cho HS.

- Huyện uỷ chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc kêu gọi các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, các cá nhân, những người có hảo tâm bằng khả năng, tấm lòng giúp đỡ cho việc phát triển giáo dục vùng cao nói chung và cụ thể hơn là phát triển các lớp học nội trú dân nuôi ở các xã vùng cao đặc biệt khó khăn, ủng hộ bằng kinh phí hoặc mua tặng, làm giúp các công trình. Tổ chức các buổi lao động tập thể làm đường, làm nhà, sửa chữa cầu cống, sân bãi, công trình vệ sinh cho GV và HS ở các lớp nội trú dân nuôi. Tổ chức gặp mặt, tặng quà nói chuyện và động viên...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Các báo cáo về phát triển mô hình lớp nội trú dân nuôi, trường tiểu học và trung học cơ sở có nội trú dân nuôi của các tỉnh có 61 huyện nghèo (2004 – 2009).
2. Các báo cáo về kết quả điều tra khảo sát về 9 dân tộc rất ít người ở 7 tỉnh (2009).
3. Các biểu bảng thống kê về tình hình phát triển giáo dục cho 9 dân tộc rất ít người ở 7 tỉnh và đề xuất các nhu cầu cần hỗ trợ để phát triển giáo dục cho 9 dân tộc rất ít người của 7 tỉnh (2009).

SUMMARY

The article introduces real situation of self-people boarding lower secondary school and primary school model development at seriously difficult highland area communes with many difficulties and complexes such as: pupils' parents do not pay attention to their juniors' education; life standard at highland areas is low... The author presents 7 Solutions for developing self-people boarding lower secondary school and primary school model for our ethnic minorities at seriously difficult highland area communes in 61 poorest districts.